

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐST - HNGĐ

H, ngày 03 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2023/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Phan Đông Đ, sinh năm 1990

Đều cú địa chỉ tại: Khu 8, thị trấn H, huyện H, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Đông Đ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh Phan Đông Đ trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Phan Thị Thanh T; sinh ngày 10/5/2011 và Phan N H; sinh ngày 14/12/2013 kể từ tháng 02/2023 đến khi cháu từng cháu thành niên. Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ do anh Đ không yêu cầu

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung, cho vay chung, cùng sức đóng góp:** Chị Nguyễn Thị T, anh Phan Đông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AA/2020/0005203 ngày 17/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H;
- Chi cục THADS huyện H
- UBND thị trấn H - H
- Lưu HS - VP.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Đình Yên**

